

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 210 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công
đơn vị thực hiện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản Nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Thông tư số 34/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh:

- a) Máy Photocopy;
 - b) Máy vi tính các loại và thiết bị tương đương (bao gồm ồn lưu điện);
 - c) Máy in;
 - d) Trang thiết bị ngành y tế (bao gồm trang thiết bị giảng dạy), trừ thuốc;
 - đ) Trang thiết bị ngành giáo dục (bao gồm trang thiết bị giảng dạy).
2. Phân công đơn vị thực hiện mua sắm tập trung:

a) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện mua sắm tập trung đối với tài sản tại Điểm a, b, c Khoản 1 Điều này.

b) Sở Y tế thực hiện mua sắm tập trung đối với tài sản tại Điểm d Khoản 1 Điều này.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mua sắm tập trung đối với tài sản tại Điểm đ Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Áp dụng danh mục tài sản mua sắm tập trung

1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung được áp dụng để đơn vị mua sắm tập trung tổ chức mua sắm tập trung theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Việc mua sắm tập trung đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung của tỉnh được áp dụng cách thức ký thỏa thuận khung.

Điều 3. Đối tượng không thực hiện mua sắm tập trung

1. Tài sản đặc biệt và tài sản chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân.

2. Tài sản mua sắm từ nguồn vốn viện trợ, tài trợ, nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài mà nhà tài trợ có yêu cầu về mua sắm khác với quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung

1. Kinh phí được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Nguồn công trái quốc gia, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương.

3. Nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA; nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách Nhà nước mà nhà tài trợ không có yêu cầu mua sắm khác với quy định tại Quyết định này.

4. Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; nguồn kinh phí từ Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách.

5. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập.

Điều 5. Giao Sở Tài chính hướng dẫn chi tiết quy trình mua sắm tập trung và các nội dung được quy định tại quyết định này; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Tài chính, Sở Y tế, Sở

Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KỶ, CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thành Trí

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- PTH, PKT, PVX, PXD, PNC, PQT;
- Lưu: VT.